

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng
trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH PHÚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô;

Căn cứ Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế;

Căn cứ Văn bản số 13/TB-TTHĐND ngày 06 tháng 05 năm 2021 của Thường trực Hội đồng nhân tỉnh về việc Kết luận của Thường trực HĐND tỉnh về một số nội dung UBND tỉnh xin ý kiến;

Theo đề nghị của Sở Y tế tại Tờ trình số 85/TTr-SYT ngày 05/5/2021 và Báo cáo thẩm định số 268/BC-STP ngày 04/12/2020 của Sở Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và định mức áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quyết định này quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế cho các đơn vị hành chính, sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc, trừ đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư.

b) Xe ô tô chuyên dùng quy định tại Quyết định này là xe ô tô chuyên dùng quy định tại Điều 3 Thông tư số 07/2020/TT-BYT ngày 14/5/2020 của Bộ Y tế quy định chi tiết hướng dẫn về tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng trong lĩnh vực y tế.

2. Định mức xe ô tô chuyên dùng

a) Đối tượng sử dụng:

Các đơn vị hành chính, sự nghiệp hoạt động trong lĩnh vực y tế trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc.

b) Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng lĩnh vực y tế được ban hành chi tiết tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

c) Tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng lĩnh vực y tế tại Quyết định này được sử dụng làm căn cứ để: Lập kế hoạch và dự toán ngân sách; giao, mua sắm, bố trí, khoán kinh phí sử dụng, thuê dịch vụ xe ô tô; quản lý, sử dụng và xử lý xe ô tô chuyên dùng thuộc lĩnh vực y tế theo quy định hiện hành.

Điều 2. Giá mua xe ô tô chuyên dùng

Giá mua xe ô tô chuyên dùng thực hiện theo quy định tại Điều 5 Thông tư số 07/2020/TT-BYT.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính có trách nhiệm thẩm định tiêu chuẩn, định mức mua sắm; hướng dẫn, theo dõi, giám sát các cơ quan, đơn vị y tế trong việc thực hiện mua sắm, quản lý, sử dụng xe ô tô chuyên dùng theo quy định.

2. Sở Y tế hướng dẫn, chỉ đạo các đơn vị có tên tại Điều 1 Quyết định này triển khai thực hiện.

3. Các cơ quan, đơn vị căn cứ tiêu chuẩn, định mức sử dụng xe ô tô chuyên dùng; tình trạng xe hiện có và nhu cầu sử dụng của đơn vị để báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết theo quy định để đảm bảo số lượng xe ô tô chuyên dùng phục vụ hoạt động chuyên môn và công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân trên địa bàn tỉnh.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 16/5/2021.

Quyết định này bãi bỏ nội dung quy định về số lượng, chủng loại xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các đơn vị thuộc Sở Y tế tại Quyết định số 2328/QĐ-UBND ngày 23/8/2017 của UBND tỉnh về việc Quy định số lượng, chủng loại xe ô tô chuyên dùng trang bị cho các cơ quan, đơn vị thuộc địa phương quản lý.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Y tế, Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị có tên tại Điều 1 Quyết định này và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Y tế, Cục kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT Hội đồng nhân dân tỉnh;
- UBMTTQ Việt Nam tỉnh, Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CPVP UBND tỉnh;
- Báo Vĩnh Phúc, Đài PTTH, Công Thông tin - Giao tiếp điện tử tỉnh;
- Trung tâm công báo tỉnh;
- Như Điều 4;
- Lưu: VT,
- (L b).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



vũ Việt Văn

**Phụ lục. TIÊU CHUẨN, ĐỊNH MỨC SỬ DỤNG XE Ô TÔ CHUYÊN DÙNG
TRONG LĨNH VỰC Y TẾ**

(Kèm theo Quyết định số /2021/QĐ-UBND ngày /05/2021 của UBND tỉnh Vĩnh Phúc)
ĐVT: Chiếc.

STT	Tên chủng loại xe/ đơn vị y tế	Định mức tối đa	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
I	Xe ô tô cứu thương			
1	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	8	2.000	Việc sử dụng xe ô tô cứu thương theo quy định tại Điều 3 Thông tư số 27/2017/TT-BYT
2	Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên	5	2.000	
3	Bệnh viện Phục hồi chức năng	3	2.000	
4	Bệnh viện y dược cổ truyền	3	2.000	
5	Bệnh viện Tâm Thần	3	2.000	
6	Bệnh Viện Sản -Nhi	4	2.000	
7	Trung tâm Y tế thành phố Phúc Yên	2	2.000	
8	Trung tâm Y tế huyện Tam Đảo	3	2.000	
9	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Tường	4	2.000	
10	Trung tâm Y tế huyện Sông Lô	3	2.000	
11	Trung tâm Y tế huyện Lập Thạch	3	2.000	
12	Trung tâm Y tế TP Vĩnh Yên	3	2.000	
13	Trung tâm Y tế huyện Bình Xuyên	3	2.000	
14	Trung tâm Y tế huyện Tam Dương	3	2.000	
15	Trung tâm Y tế huyện Yên Lạc	3	2.000	
II	Xe ô tô chuyên dùng có kết cấu đặc biệt sử dụng trong lĩnh vực y tế			
1	Xe chụp X-Quang lưu động			
-	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	1	1.500	Xe phục vụ chụp X-quang và khám sàng lọc tại cộng đồng
2	Xe phẫu thuật lưu động			
-	Bệnh viện đa khoa tỉnh	1	2.000	Xe phục vụ phẫu thuật lưu động các trường hợp cấp cứu ngoại viện
3	Xe vận chuyên vắc xin, sinh phẩm			
-	Trung tâm Y tế huyện Tam Đảo	1	800	Xe vận chuyên vắc xin, sinh phẩm

STT	Tên chủng loại xe/ đơn vị y tế	Định mức tối đa	Mức giá tối đa (triệu đồng/xه)	Mục đích sử dụng
4	Xe ô tô khác được thiết kế dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh phòng, chống dịch, kiểm nghiệm.			
-	Trung tâm Y tế huyện Bình Xuyên	1	Căn cứ giá thị trường tại thời điểm mua sắm	Xe phục vụ điều tra, giám sát dịch tễ, xử lý ổ dịch, vận chuyển bệnh phẩm nguy hiểm, các thiết bị, vận chuyển bệnh nhân và người nghi nhiễm bệnh truyền nhiễm.
-	Trung tâm Y tế huyện Sông Lô	1		
-	Trung tâm Y tế huyện Lập Thạch	1		
-	Trung tâm Y tế huyện Tam Dương	1		
-	Trung tâm Y tế huyện Tam Đảo	1		
III	Xe ô tô chuyên dùng có gắn hoặc sử dụng thiết bị chuyên dùng phục vụ hoạt động y tế			
1	Xe chuyên dùng phục vụ công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe cán bộ trung và cấp cao			
-	Ban Bảo vệ sức khỏe cán bộ tỉnh	1	1.070	
-	Bệnh viện Phục hồi chức năng	1	1.070	Xe phục vụ công tác điều dưỡng cho các cán bộ lão thành cách mạng
2	Xe chuyên dùng có thiết bị để chuyển giao kỹ thuật và chỉ đạo tuyến			
-	Bệnh viện Sản Nhi	1	3.000	Xe phục vụ công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật
-	Bệnh viện đa khoa tỉnh	1	3.000	Xe phục vụ công tác chỉ đạo tuyến, chuyển giao kỹ thuật
3	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu thuộc lĩnh vực y tế, bao gồm: mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, mẫu thực phẩm, mẫu thuốc (bao gồm cả vắc xin, sinh phẩm), mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế			
-	Bệnh viện đa khoa tỉnh	1	3.000	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, thuốc, vắc xin, sinh phẩm
-	Bệnh viện đa khoa khu vực Phúc Yên	1	3.000	
-	Trung tâm Giám định y khoa	1	1.300	Xe vận chuyển mẫu bệnh phẩm phục vụ

STT	Tên chủng loại xe/ đơn vị y tế	Định mức tối đa	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
				khám giám định y khoa
-	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	1	1.300	Xe vận chuyển các loại mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, thuốc, vắc xin, sinh phẩm, mẫu thuộc lĩnh vực môi trường y tế
-	Chi cục an toàn thực phẩm	1	1.300	Xe vận chuyển mẫu thực phẩm xét nghiệm, làm xét nghiệm nhanh
-	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Tường	1	3.000	Xe vận chuyển máu và các loại mẫu bệnh phẩm, mẫu bệnh truyền nhiễm, thuốc, mẫu thực phẩm, vắc xin, sinh phẩm
-	Trung tâm Y tế huyện Sông Lô	1	3.000	
-	Trung tâm Y tế huyện Lập Thạch	1	3.000	
-	Trung tâm Y tế huyện Tam Dương	1	3.000	
-	Trung tâm Y tế huyện Bình Xuyên	1	3.000	
-	Trung tâm Y tế huyện Yên Lạc	1	3.000	
-	Trung tâm Y tế thành phố Phúc Yên	1	3.000	
-	Trung tâm Y tế thành phố Vĩnh Yên	1	3.000	
4	Xe vận chuyển người bệnh			
-	Trung tâm y tế thành phố Phúc Yên	1	1.100	Xe vận chuyển người bệnh
-	Trung tâm Y tế huyện Tam Đảo	1	1.100	Xe vận chuyển người bệnh
-	Trung tâm Y tế huyện Bình Xuyên	1	1.100	Xe vận chuyển người bệnh
5	Xe giám định pháp y, xe vận chuyển tử thi			
-	Bệnh viện đa khoa tỉnh	1	2.000	Xe vận chuyển tử thi
-	Trung tâm Pháp Y	2	2.000	01 xe phục vụ công tác khám bệnh trong giám định pháp y; 01 xe phục vụ trở tử thi.
6	Xe chở máy phun và hóa chất lưu động			
-	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	1	1.100	Xe chở máy phun và hóa chất lưu động trong phòng chống dịch bệnh
-	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Tường	1	1.100	
-	Trung tâm Y tế huyện Lập Thạch	1	1.100	
7	Xe phục vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn			

STT	Tên chủng loại xe/ đơn vị y tế	Định mức tối đa	Mức giá tối đa (triệu đồng/xه)	Mục đích sử dụng
-	Sở Y tế	1	1.100	Xe ô tô chuyên dùng có trang bị thiết bị, dụng cụ cấp cứu phục vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn; phục vụ kiểm tra, giám sát công tác phòng chống dịch bệnh. Xe có gắn biển hiệu: " <i>Phục vụ phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, phòng chống dịch bệnh</i> ".
-	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Tường	1	1.100	Xe ô tô chuyên dùng có trang bị thiết bị, dụng cụ cấp cứu phục vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
-	Trung tâm Y tế huyện Tam Đảo	1	1.100	Xe ô tô chuyên dùng có trang bị thiết bị, dụng cụ cấp cứu phục vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
-	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	1	1.100	Xe ô tô chuyên dùng có trang bị thiết bị, dụng cụ cấp cứu phục vụ phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn
8	Xe vận chuyển dụng cụ, vật tư, trang thiết bị y tế chuyên dùng trong lĩnh vực truyền nhiễm			
-	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	1	1.150	Xe vận chuyển mẫu bệnh phẩm phục vụ khám chuyên dụng cụ vật tư trang thiết bị y tế chuyên dùng trong lĩnh vực truyền nhiễm
9	Xe ô tô gắn mô hình giảng dạy, mô hình mô phỏng, các thiết bị và phương tiện giảng dạy, giáo cụ trực quan			

STT	Tên chủng loại xe/ đơn vị y tế	Định mức tối đa	Mức giá tối đa (triệu đồng/xe)	Mục đích sử dụng
-	Chi cục Dân số- Kế hoạch hóa gia đình	1	1.000	Xe gắn mô hình giảng dạy, mô hình phòng, thiết bị, phương tiện giảng dạy, truyền thông về DS-KHHGD
-	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	1	1.100	Xe gắn mô hình giảng dạy, mô hình phòng, thiết bị, phương tiện giảng dạy, truyền thông về công tác dự phòng, chương trình mục tiêu Y tế - Dân số
10	Xe ô tô khác có gắn thiết bị chuyên dùng dành riêng cho các hoạt động khám bệnh, chữa bệnh, phòng, chống dịch, kiểm nghiệm			
-	Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh	1	1.300	Xe phục vụ các hoạt động phòng chống dịch bệnh
-	Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	1	1.500	Xe phục vụ kiểm tra, lấy mẫu kiểm nghiệm và làm xét nghiệm nhanh
-	Trung tâm Y tế huyện Vĩnh Tường	1	1.000	Xe có gắn thiết bị để phục vụ công tác khám chữa bệnh, phòng chống dịch
-	Trung tâm Y tế huyện Yên Lạc	1	1.000	
-	Trung tâm Y tế huyện Sông Lô	1	1.000	
-	Trung tâm Y tế huyện Lập Thạch	1	1.000	
-	Trung tâm Y tế huyện Tam Dương	1	1.000	
-	Trung tâm Y tế huyện Bình Xuyên	1	1.000	
-	Trung tâm Y tế huyện Tam Đảo	1	1.000	
-	Trung tâm Y tế thành phố Phúc Yên	1	1.000	
-	Trung tâm Y tế thành phố Vĩnh Yên	1	1.000	

Ghi chú:

- Xe cứu thương là loại xe đáp ứng tiêu chuẩn quy định tại Thông tư số 27/2017/TT-BYT ngày 28/6/2017 của Bộ Y tế.

- Việc lắp các thiết bị phát tín hiệu xe ưu tiên đối với xe ô tô chuyên dùng trên được thực hiện theo quy định tại Thông tư liên tịch số 04/2012/TTLT-BCA-BCT ngày 08/3/2012 và các văn bản quy định khác của pháp luật (nếu có).